VỀ VIỆC TÍCH HỢP MỤC TIÊU GIÁO DỤC TRONG HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CỦA TRẺ MẦM NON

HOÀNG THỊ PHƯƠNG*

Ngày nhận bài: 27/9/2016; ngày sửa chữa: 04/10/2016; ngày duyệt đăng: 08/10/2016.

Abstract: *Integration of educational objectives towards developing learner's competence should be applied through learning activities, particularly experiential learning. This learning activity contributes to comprehensive development of preschool children yet its efficiency has not come up to expectation. Therefore, experiential learning should be considered more by preschool teachers and managers to record more achievements, meeting requirements on human resources of our country in current period.*

Keywords: *Integration, objectives, experiential learning, preschool education.*

1. Đặt vấn đề

Trong phương hướng, nhiệm vụ GD-ĐT của Đại hội Đảng XII tiếp tục nhấn mạnh "... *chuyển mạnh quá trình giáo dục chủ yếu từ trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học... phát triển GD-ĐT gắn liền với phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng và bảo vệ đất nước, với tiến bộ khoa học và công nghệ, đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực và thị trường lao động*" [1; tr 114]. Điều này có nghĩa là, mục tiêu giáo dục của nhà trường phải hướng đến đào tạo những giá trị xã hội, giúp học sinh có khả năng tìm kiếm, quản lí thông tin và tổ chức các tri thức đã lĩnh hội được, đồng thời dạy họ biết sử dụng kiến thức vào các tình huống có ý nghĩa, tức là hình thành ở họ năng lực thực tiễn. Nói các khác, yêu cầu phát triển toàn diện năng lực người học đòi hỏi nhà trường cần thực hiện mục tiêu tích hợp trong GD-ĐT.

Việc đặt ra mục tiêu tích hợp - mục tiêu hướng đến phát triển năng lực cần thực hiện ngay từ bậc học mầm non (MN) - giai đoạn đầu tiên của quá trình hình thành và phát triển toàn diện nhân cách con người. Quá trình tích lũy các năng lực ở giai đoạn này sẽ đặt nền móng cho sự tiếp tục lĩnh hội và phát triển năng lực cho học sinh ở các bậc học sau và suốt đời. Để thực hiện mục tiêu giáo dục theo hướng phát triển năng lực của trẻ MN, cần có một chương trình giáo dục mầm non (GDMN) với việc sử dụng các phương pháp, hình thức, phương tiện giáo dục phù hợp. Hoạt động trải nghiệm (HĐTN) với các ưu thế của nó trong giáo dục có thể đáp ứng được yêu cầu trên. Thực tiễn GDMN hiện nay cho thấy, việc tích hợp mục tiêu trong giáo dục trẻ cũng như sử dụng HĐTN để đạt được mục tiêu phát triển năng lực cho trẻ còn nhiều bất cập, phiến diện, chưa thống nhất. Do vậy, cần làm rõ các vấn đề này làm cơ sở khoa học giúp giáo viên MN hiểu đúng về nó và tích cực tổ chức các HĐTN cho trẻ, giúp chúng nỗ lực tích lũy các kinh nghiệm để trở thành năng lực hoạt động của bản thân.

2. Tích hợp mục tiêu GD trong quá trình tổ chức HĐTN cho trẻ MN

2.1. Tích hợp mục tiêu giáo dục trẻ MN

Mục tiêu (objective) GD-ĐT được quan niệm là sự diễn đạt cụ thể những cái mà người học có khả năng thực hiện được sau khi hoàn tất một môn học hay một chương trình học [2; tr 29]. Mục tiêu phải được thể hiện sao cho có thể định lượng được, quan sát được, đo đạc được qua sự thay đổi hành vi của người học trong các lĩnh vực nhận thức, kĩ năng, tình cảm/thái độ. Do vậy, mục tiêu GD-ĐT phải là những chỉ dẫn cho người dạy và người học biết những gì cần phải dạy và học, cũng như chỉ đạo việc sử dụng các phương pháp dạy và học thích hợp nhằm đạt được mục tiêu đề ra và chỉ đạo cách đánh giá kết quả xem có đạt mục tiêu hay không.

Với quan niệm "tích hợp" là xâm nhập, đan xen các đối tượng hay bộ phận của một đối tượng vào nhau, tạo thành một chỉnh thể, chúng tôi cho rằng "*tích hợp mục tiêu*" là sự xâm nhập, đan xen các mục tiêu bộ phận với nhau tạo thành một chỉnh thể. Trong đó, các mục tiêu bộ phận được bảo tồn, phát triển và ý nghĩa thực tiễn của toàn bộ mục tiêu chỉnh thể được nhân lên. Mục tiêu chỉnh thể đó phải là mục tiêu tích

* Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

hợp. Theo De Ketele, *mục tiêu tích hợp* là một năng lực. "*Năng lực là sự tích hợp các kĩ năng tác động một cách tự nhiên lên các nội dung trong một loại tình huống cho trước để giải quyết các vấn đề do tình huống này đặt ra*" [3; tr 91]. Như vậy, mục tiêu tích hợp là sự kết hợp thống nhất giữa các lĩnh vực kiến thức, kĩ năng, thái độ, đòi hỏi việc học tập không bị cô lập với cuộc sống thực, làm cho người học phân biệt cái cốt yếu với cái chủ yếu; giúp cho người học có thể vận dụng và phối hợp kiến thức, kĩ năng đã lĩnh hội được vào những tình huống của cuộc sống.

Mục tiêu giáo dục trẻ MN đã được xác định trong Chương trình GDMN hiện hành là "*giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mĩ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lí, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kĩ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời*" [4; tr 3]. Như vậy, mục tiêu GDMN hướng đến 5 lĩnh vực phát triển là: thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, xã hội và thẩm mĩ. Các mục tiêu này cần thực hiện một cách đồng bộ, theo hướng tích hợp trong quá trình giáo dục, chứ không nên chia nhỏ thành các lĩnh vực riêng biệt vì những lí do sau đây: - Sự phát triển tâm - sinh lí trẻ có những đặc trưng là các chức năng tâm lí - sinh lí chưa phân hóa rõ rệt, còn hòa quyện vào nhau nên trẻ chưa hình thành các thao tác phân tích để có thể lĩnh hội các môn học riêng lẻ, chuyên biệt; - Trẻ chỉ có thể nhìn nhận thế giới xung quanh trong tính toàn vẹn của chúng và nhiều khi sử dụng trực giác toàn bộ để thu nhận sự vật, hiện tượng, mà không phân tích được; - Sự phát triển của trẻ là quá trình liên tục và tích cực lĩnh hội các kinh nghiệm xã hội để có thể độc lập giải quyết các vấn đề đặt ra trong cuộc sống phù hợp với khả năng của chúng một cách chủ động và sáng tạo.

Hướng dẫn tích hợp mục tiêu GDMN: Việc tích hợp mục tiêu giáo dục trẻ MN được thực hiện theo hướng bắt đầu từ việc xác định mục tiêu tích hợp (mục tiêu tổng thể); sau đó xác định các năng lực cơ bản cần phát triển ở trẻ để thực hiện mục tiêu tổng thể; cuối cùng, dựa trên các năng lực cơ bản có thể xác định mục tiêu đơn lẻ. Cụ thể hơn:

- *Xác định mục tiêu tích hợp* ở bậc học MN. Mục tiêu này cần xác định khi xây dựng chương trình GDMN và được cụ thể hóa ở các lứa tuổi. Việc làm này được bắt đầu từ việc xác định mục tiêu tổng thể ở cuối bậc học (sau 5 tuổi), sau đó xác định mục tiêu tổng thể cho các năm sau (4 tuổi, 3 tuổi, 2 tuổi, 1 tuổi).

- *Xác định các năng lực góp phần thực hiện mục tiêu tích hợp*. Có thể phân tích theo các mức độ hoặc theo các thành tố: + Theo mức độ có thể tiến hành từ dễ đến khó: theo sự giảm dần sự trợ giúp cho trẻ hoặc theo mức độ khó của tình huống...; + Theo các thành tố, cần phải tìm ra các thành phần tạo nên mục tiêu tổng thể.

- *Xác định các mục tiêu cụ thể cho từng năng lực*. Nghĩa là cần xác định các kĩ năng và các nội dung thích hợp cần cho việc hình thành năng lực đó.

Việc tích hợp mục tiêu được thực hiện theo mức độ từ dễ đến khó: có thể bắt đầu từ các hoạt động liên quan đến việc thực hiện một mục tiêu; sau đó đến hoạt động đòi hỏi tích hợp một số mục tiêu trong một tình huống tích hợp có ý nghĩa; cuối cùng là các hoạt động cần tích hợp toàn bộ các mục tiêu trong một tình huống tích hợp có ý nghĩa. Đối với trẻ MN, để tích hợp các mục tiêu, cần xây dựng các tình huống đơn giản dựa trên khả năng nhận thức, kinh nghiệm cũng như hứng thú của trẻ. Sau khi đã xác định được mục tiêu, cần xây dựng chương trình, lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức phù hợp để giúp trẻ có thể đạt được mục tiêu tổng thể đặt ra, cũng như cách thức đánh giá kết quả. Do vậy, tích hợp mục tiêu giáo dục trong quá trình tổ chức các hoạt động GDMN là cách tốt nhất giúp trẻ phát triển toàn diện các năng lực và phẩm chất cần thiết, tạo điều kiện cho trẻ dễ dàng, nhanh chóng thích ứng với cuộc sống hiện tại, tạo nền tảng cho việc học tập trong các bậc học sau có hiệu quả, cũng như làm chủ cuộc sống của chúng trong tương lai.

2.2. HĐTN và vai trò của nó đối với việc tích hợp mục tiêu giáo dục trẻ MN

2.2.1. Đặc điểm HĐTN của trẻ MN:

Theo Từ điển Tiếng Việt của Hoàng Phê "trải" là đã từng trải qua, từng biết đến. "Kinh nghiệm" là điều hiểu biết có được do tiếp xúc với thực tế, do từng trải. Các nhà tâm lí học (J. Piaget, J. Deway, Kurt Lewin,...) cho rằng trải nghiệm hay kinh nghiệm có được do tiếp xúc trực tiếp với môi trường, cá nhân phải tương tác tích cực với nó bằng vốn kinh nghiệm của bản thân tự lực chiếm lĩnh kiến thức, kĩ năng hình thành thái độ tạo thành vốn sống cho họ. Như vậy, có thể hiểu, trải nghiệm hay HĐTN của trẻ MN là quá trình trẻ tiếp xúc trực tiếp với sự vật, hiện tượng trong môi trường, được chiêm nghiệm, tự lực tích lũy kinh nghiệm (bao gồm kiến thức, kĩ năng, thái độ) tạo thành kinh nghiệm

riêng của bản thân. Quy trình trải nghiệm đã được David Kolb [2; tr 21] đưa ra gồm 4 giai đoạn: Trải nghiệm cụ thể; Quan sát, phân tích, Hình thành khái niệm; Thử nghiệm tích cực. Đối với trẻ MN, quy trình trải nghiệm này có những đặc trưng riêng sau đây:

Giai đoạn 1: Trải nghiệm cụ thể: Giai đoạn này được bắt đầu từ hoạt động, khai thác kinh nghiệm đã có gắn liền với bối cảnh mà trẻ đã trải qua. Nghĩa là trẻ có cơ hội sử dụng kinh nghiệm đã có của mình để xử lí các sự việc, sự kiện đang xảy ra trong các tình huống cụ thể. Sự trải nghiệm ở đây có chất lượng cao hay thấp phụ thuộc vào mức độ tham gia của trẻ, vào chất lượng của tình huống cụ thể, thực tế trẻ trải nghiệm. Điều quan trọng nhất là phải tạo ra các tình huống trải nghiệm có ý nghĩa đối với trẻ. Lúc đầu, các tình huống trải nghiệm phải đơn giản, lấy ý tưởng từ thực tiễn cuộc sống của trẻ, sau đó, nâng dần mức độ phức tạp của tình huống tùy theo hứng thú và kinh nghiệm mà trẻ tích lũy.

Giai đoạn 2: Phản hồi kinh nghiệm. Trẻ sẽ chia sẻ những kinh nghiệm đã thu được qua trải nghiệm. Trong giai đoạn này tiến trình suy nghĩ của trẻ đi theo cấp độ từ thấp (ghi nhận thông tin) đến cao (tìm nguyên nhân) và được cụ thể hóa qua việc trả lời câu hỏi đặt ra cho trẻ. Trong giai đoạn này, để giúp trẻ nhớ lại các trải nghiệm cụ thể của mình và tăng hứng thú thì nên sử dụng các tài liệu trực quan có nội dung mô tả lại trải nghiệm của chính trẻ như chụp ảnh, quay phim về quá trình tham gia hoạt động của trẻ hoặc sử dụng các dụng cụ, tài liệu có liên quan đến các tình huống mà trẻ đã sử dụng chúng, cũng như sản phẩm của quá trình hoạt động của trẻ.

Giai đoạn 3: Hình thành khái niệm: Trẻ thu nhận được kiến thức và kinh nghiệm mới, tạo ra những hiểu biết mới dựa trên sự phân tích, đánh giá kinh nghiệm có được qua trải nghiệm và qua chia sẻ kinh nghiệm. GV cần xác định rõ nội dung đàm thoại, nêu ra các câu hỏi hướng dẫn trẻ phân tích, đánh giá các kinh nghiệm thu được. Trẻ sẽ liên hệ kinh nghiệm cá nhân với những tình huống thực tiễn và tìm ra cách thức giải quyết. GV tổng hợp kết quả, giúp trẻ kết nối những kinh nghiệm trẻ đã thu được với thực tiễn cuộc sống.

Giai đoạn 4: Thử nghiệm tích cực: Trẻ áp dụng những kiến thức và kinh nghiệm vừa mới lĩnh hội vào các tình huống hoặc sự việc mới và kinh nghiệm cứ thế tạo ra. Hiểu biết và kinh nghiệm của trẻ ngày càng được nâng cao. Để giúp trẻ tích cực sử dụng kiến thức, kinh nghiệm vào các tình huống thực, tiễn giáo viên cần sử dụng các cách thức khác nhau nhằm khích lệ, động viên trẻ, đồng thời cũng giúp trẻ có thể tự ghi nhận lại những việc làm của mình để tự đánh giá và tích cực tham gia đánh giá bạn.

2.2.2. Vai trò của HĐTN đối với việc tích hợp mục tiêu GDMN:

Với những đặc điểm trên của HĐTN, có thể thấy rõ các ưu thế của nó trong việc tích hợp mục tiêu giáo dục trẻ MN nói riêng, thực hiện quan điểm giáo dục tích hợp nói chung.

Thứnhất, HĐTN tạo ra những tình huống có ý nghĩa thực tiễn đối với trẻ vì các tình huống tương tự như vậy, trẻ có thể sẽ gặp phải trong cuộc sống hàng ngày và việc giải quyết các tình huống này đòi hỏi trẻ phối hợp các kiến thức, kĩ năng, thái độ phù hợp chứ không chỉ sử dụng các kiến thức hoặc kĩ năng riêng lẻ.

Thứ hai, các đề tài, hoặc dự án của HĐTN tạo ra các ý tưởng cho việc liên kết các nội dung giáo dục như khám phá môi trường xung quanh, tạo hình, âm nhạc, thể chất, văn học. Điều này có tác dụng giảm bớt sự quá tải nội dung trong quá trình giáo dục và đảm bảo phù hợp với đặc điểm nhận thức mang tính tổng hợp của trẻ MN.

Thứ ba, các tình huống cho trẻ trải nghiệm được thể hiện dưới nhiều hình thức hoạt động phong phú của trẻ ở trường MN như vui chơi, học tập, tham quan, lễ hội... Việc phối hợp các hình thức sẽ tận dụng được ưu thế của nó trong việc tích lũy kiến thức, hình thành kĩ năng và thái độ cho trẻ đối với các sự vật, hiện tượng, mọi người xung quanh trẻ.

Thứ tư, trải nghiệm qua các hoạt động thực tiễn là cách học phù hợp nhất đối với trẻ MN bởi trẻ đang ở giai đoạn phát triển mạnh các cơ quan nhận cảm và sự hạn chế của tư duy hình thức. Do vậy, trải nghiệm vừa là phương pháp, hình thức, phương tiện giáo dục trẻ có hiệu quả.

Thứ năm, HĐTN của trẻ sẽ là nơi liên kết các lực lượng giáo dục từ nhà trường, gia đình - xã hội, tận dụng được ưu thế của các nguồn lực này về trí tuệ, tinh thần, vật chất tạo ra hiệu quả kép của quá trình giáo dục: gia đình, xã hội tham gia, hỗ trợ, kiểm soát hoạt động giáo dục của nhà trường và ngược lại, nhà trường chủ động điều chỉnh hoạt động giáo dục để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội.

3. Kết luận

Sứ mệnh của GD-ĐT hiện nay là phát triển con người, phát triển tối đa mọi tiềm năng tiềm ẩn trong mỗi con người, làm cho họ có khả năng làm chủ được tình huống, đương đầu với những thách thức mà họ sẽ gặp phải trong cuộc sống một cách chủ

(Xem tiếp trang 78)

ta cùng những thành tựu to lớn trong công cuộc 30 năm đổi mới đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng, được soi sáng, dẫn đường bởi chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh càng củng cố vững chắc niềm tin, lòng tự hào của mỗi đảng viên, cán bộ, nhân dân vào chủ nghĩa Mác - Lênin, vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn.

* * *

Trong công cuộc đổi mới, Đảng ta nhận thức rất rõ đổi mới không có nghĩa là xa rời mà là nhận thức đúng, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh. Thực tiễn đã cho thấy, nếu mơ hồ, dao động về tư tưởng thì sẽ lúng túng, thậm chí sai lầm trong hoạch định chủ trương, đường lối, rối loạn trong tổ chức và thất bại trong hành động. Vì thế, kiên định và vận dụng sáng tạo, linh hoạt chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh là vấn đề có tính nguyên tắc đối với Đảng ta. ❑

Tài liệu tham khảo

[1] Học viện Chính trị Công an nhân dân (2015). *Kỉ yếu Hội thảo khoa học "Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong lực lượng Công an nhân dân hiện nay"*.

[2] Đặng Vũ Hoạt - Nguyễn Hữu Hợp (2014). *Giáo trình Giáo dục học*. NXB Đại học Sư phạm.

[3] Hội đồng Lí luận Trung ương (2015). *Phê phán các quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng cương lĩnh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.

[4] Trương Giang Long - Nguyễn Trọng Đạo (2015). *Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong lực lượng Công an nhân dân hiện nay*. NXB Học viện Chính trị Công an nhân dân.

[5] Phạm Viết Vượng (2000). *Giáo trình Giáo dục học*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

Giáo dục ý thức pháp luật...

(Tiếp theo trang 81)

Từ đó, xây dựng một hệ thống các chính sách phù hợp để bảo tồn và phát huy giá trị, hạn chế tác động tiêu cực.

Thứ hai, tổ chức giáo dục các giá trị truyền thống cho giới trẻ, đặc biệt là người Thái, ở các vùng dân tộc Thái nên có các chuyên đề giáo dục ý thức pháp luật lồng ghép vào trường học thông qua sinh hoạt hướng nghiệp, giáo dục công dân.

Thứ ba, xây dựng, khôi phục lại các thiết chế văn hóa cộng đồng, lễ hội truyền thống: Nhà sinh hoạt văn hóa cộng đồng, *hạn khuấng*...

Thứ tư, giáo dục cho thế hệ trẻ dân tộc Thái ý thức, tinh thần tự tôn, tự hào dân tộc với phương châm tìm hiểu, bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống của dân tộc, vừa là trách nhiệm vừa là quyền lợi của mỗi người.❑

Tài liệu tham khảo

[1] Ngô Đức Thịnh - Cầm Trọng (2003). *Luật tục Thái ở Việt Nam*. NXB Văn hóa dân tộc.

[2] Bộ Luật Hình sự (2016). NXB Tư pháp.

[3] Vì Văn Sơn (2015). *Luật tục người Thái và sự vận dụng trong quản lí nhà nước đối với cộng đồng người Thái ở các tỉnh Bắc Trung bộ Việt Nam*. Luận án tiến sĩ Luật học, Hà Nội.

[4] Hoàng Trọng Vĩnh (2006). *Mối quan hệ giữa pháp luật với phong tục, tập quán trong điều chỉnh các quan hệ xã hội ở nước ta hiện nay*. Luận án tiến sĩ Luật học, Hà Nội.

[5] Đào Duy Anh (1951). *Việt Nam văn hóa sử cương*. NXB Bốn phương, Sài Gòn.

Về việc tích hợp mục tiêu...

(Tiếp theo trang 87)

động và sáng tạo. Sử dụng HĐTN để tích hợp mục tiêu GDMN, tạo nền tảng ban đầu cho việc thực hiện quan điểm tích hợp trong giáo dục nói chung, GDMN nói riêng sẽ đáp ứng yêu cầu trên của GD-ĐT. Quan niệm, cách thức tích hợp mục tiêu giáo dục trong HĐTN của trẻ cần được giảng viên sư phạm MN, giáo viên MN, các nhà quản lí GDMN quan tâm nghiên cứu và chủ động, sáng tạo vận dụng vào thực tiễn GDMN, nhằm tạo ra bước đột phá, làm thay đổi diện mạo GDMN, đáp ứng yêu cầu của đất nước ta trong việc đào tạo nguồn nhân lực hiện nay. ❑

Bài báo là Sản phẩm đề tài B 2016-SPH-10.

Tài liệu tham khảo

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. Văn phòng Trung ương Đảng.

[2] Kolb D. (1984). *Experiential Learning: experience as the source of learning and development*. Englewood Cliffs, NJ: Prentice Hall.

[3] Xavier Roegiers (1996). *Khoa sư phạm tích hợp hay làm thế nào để phát triển các năng lực ở nhà trường*. NXB Giáo dục.

[4] Bộ GD-ĐT (2009). *Chương trình giáo dục Mầm non*, ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDDT ngày 25/7/2009 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT.

[5] Phạm Văn Lập (1998). *Phát triển chương trình đào tạo - một số vấn đề lí luận và thực tiễn*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.